TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 97/2023/QĐST-HNGĐ	*Đông Hưng, ngày 21 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 85/2023/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 5 năm 2023, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị N, sinh năm 1986

Nơi thường trú: Thôn Đ, xã ML, huyện ĐH, tỉnh TB

Chỗ ở hiện nay: Thôn DT, xã PL, huyện ĐH, tỉnh TB

- **Bị đơn:** Anh Bùi Văn T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Đ, xã ML, huyện ĐH, tỉnh TB

- Căn cứ vào các điều 147; điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình ;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị N và anh Bùi Văn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phạm Thị N và anh Bùi Văn T thống nhất vợ chồng có 02 con chung là Bùi Hải Đ, sinh ngày 19/9/2015 và Bùi Văn H, sinh ngày 25/3/2007. Ly hôn, anh T được trực tiếp nuôi cả 02 con chung, chị N có trách

nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T là 1.000.000 đồng/01 con/01 tháng. Hai con là 2.000.000 đồng/02 con/01 tháng, kể từ tháng 06/2023 đến khi con đủ 18 tuổi. Việc thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung : Chị Phạm Thị N và anh Bùi Văn T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

– Về án phí: Chị Phạm Thị N nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Chị N đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0003219 ngày 23/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH, tỉnh TB được chuyển 150.000 đồng thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng thành tiền án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Chi cục THADS huyện ĐH;
- Đương sự,
- UBND xã ML;
- Lưu VP, HSVA.

THẨM PHÁN
ĐÃ KÝ

Phạm Thị Lan Phương